|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HỘI ĐỒNG DÂN TỘC** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 1519/BC-HĐDT15  |  *Hà Nội, ngày12tháng 04 năm 2024* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Ngày 25/3/2024[[1]](#footnote-2), Thường trực Hội đồng Dân tộc (HĐDT) nhận được Tờ trình số 105/TTr-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ gửi Quốc hội về việc hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (sau đây viết tắt là Tờ trình của Chính phủ). Để có cơ sở báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ngày 05/4/2024, Thường trực HĐDT đã Chủ trì phối hợp với Thường trực một số Ủy ban của Quốc hội tổ chức phiên họp mở rộng để thẩm tra Tờ trình của Chính phủ[[2]](#footnote-3). Thường trực HĐDT trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội như sau:

**1. Một số vấn đề chung**

***a) Về hồ sơ và thẩm quyền điều chỉnh***

Thường trực HĐDT nhận thấy, Hồ sơ trình của Chính phủ về số lượng, danh mục cơ bản bảo đảm theo quy định tại Điều 20 của Luật Đầu tư công gồm: (1) Tờ trình của Chính phủ; (2) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; (3) Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định Nhà nước; (4) Tài liệu khác. Trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, đã có nội dung về đánh giá tác động chính sách.

Về thẩm quyền điều chỉnh, đa số ý kiến cho rằng, việc Chính phủ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Chương trình DTTS &MN) để Quốc hội xem xét, quyết định là đúng pháp luật và thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 34 của Luật Đầu tư công là*“cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thì có thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư”.*

***b) Về thời gian trình***

Hồ sơ của Chính phủ trình Quốc hội về điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với Chương trình DTTS&MN đã gửi Quốc hội từ ngày 21/12/2023 (Tờ trình số 698/TTr-CP).Tiếp thu báo cáo thẩm tra sơ bộ ngày 30/1/2024 của HĐDT[[3]](#footnote-4), Chính phủ hoàn thiện, bổ sung hồ sơ và có Tờ trình số 105/TTr-CP Ngày 25/3/2024 gửi Quốc hội.

Như vậy, về thời gian từ ngày 21/12/2023 Chính phủ đã gửi hồ sơ đến Quốc hội[[4]](#footnote-5) để cơ quan chủ trì thẩm tra cho ý kiến là đảm bảo thời gian theo quy địnhtại điểm a, khoản 1, Điều 21 của Luật Đầu tư công[[5]](#footnote-6).

***c) Về sự cần thiết***

Việc Chính phủ trình Quốc hội xem xét, điều chỉnh một số nội dung củachủ trương đầu tư Chương trình DTTS&MN là xuất phát từ thực tiễn vướng mắc,nội dung quy định chưa rõ ràng, thống nhất về đối tượng, địa bàn triển khai thực hiện một số dự án, tiểu dự án hỗ trợcác đơn vị sự nghiệp công về giáo dục, y tế, đào tạo nghề…Do đó, Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định điều chỉnh một số nội dung của chủ trương đầu tư để tháo gỡ vướng mắc,đẩy nhanh tiến độ giải ngân một số dự án, tiểu dự án của Chương trình là phù hợp, cần thiết.

**2. Một số nội dung cụ thể**

***a) Về nội dung tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ theo Báo cáo thẩm tra sơ bộ của HĐDT***

Thường trực HĐDT nhận thấy, Chính phủ đã tích cực chỉ đạo các bộ, ngành liên quan tiếp thu ý kiến thẩm tra sơ bộ của HĐDT và các Ủy ban để bổ sung, hoàn thiện và gửi đến Quốc hội đảm bảo đúng thời gian để thẩm tra chính thức theo quy định. Cụ thể, Hồ sơ của Chính phủ đã bổ sung, làm rõ cơ sở chính trị, căn cứ pháp lý, ghi rõ thời điểm trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024), bổ sung danh mục các công trình dự kiến đầu tư nằm ngoài vùng DTTS&MN…

Tuy nhiên, một số ý kiến tham gia thẩm tra của các Ủy ban[[6]](#footnote-7) cho rằng, hồ sơ bổ sung của Chính phủ chưa tiếp thu đầy đủ, báo cáo giải trình chưa rõ ràng từng nội dung trong Báo cáo thẩm tra sơ bộ về: làm rõ sự cần thiết, tính cấp bách, báo cáo đánh giá tác động (nếu Quốc hội quyết định điều chỉnh), tính chính xác và sự cần thiết của danh mục kèm theo (có nhiều danh mục chưa thật sự phù hợp);làm rõ tính khả thi của việc điều chỉnh trong bối cảnh thời gian thực hiện của Chương trình còn rất ít.

***b) Về nội dung và sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư***

Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét, điều chỉnh 02 nội dung liên quan đến chủ trương đầu tư gồm:

(1) Đề nghị điều chỉnh vốn tại điểm b khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết 120/2020/QH14, hiện tại quy định là: *"Nguồn vốn của Chương trình được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025”.* Chính phủđề nghị điều chỉnh, bổ sung là:*“kinh phí sự nghịêp thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán ngân sáchhàng năm theo quy định”.*Trong thực tế, nguồn vốn của Chương trình gồm cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp, dẫn đến chưa thống nhất giữa quy định trong chủ trương đầu tư của Chương trình và nguồn vốn đã phân bổ.

Về nội dung này, nhiều ý kiến tham gia thẩm tra cho rằng, hằng năm Chính phủ trình Quốc hội và Quốc hội phân bổ ngân sách từng nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp của Chương trình. Phần vốn đầu tư công trung hạn đã được phân bổ giao cho địa phương, vốn sự nghiệp được Chính phủ phân bổ năm 2022, 2023, 2024 và thông báo dự kiến mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2024-2025 để các địa phương có căn cứ, chủ động trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Mặt khác, đến nay đã hơn 03 năm triển khai thực hiện, qua giám sát chuyên đề của Quốc hội, báo cáo của các địa phương không phản ánh vướng mắc liên quan đến nội dung này.

Một số ý kiến cho rằng nguồn vốn ngân sách Trung ương của Chương trình bao gồm cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp. Do vậy việc điều chỉnh quy định về cơ chế phân bổ vốn giúp tháo gỡ khó khăn trong quá trình lập kế hoạch và phân bổ vốn, bảo đảm đúng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và đảm bảo tính rõ ràng, đầy đủ của nguồn vốn thực hiện Chương trình là cần thiết và nhất trí với đề xuất của Chính phủ.

Thường trực HĐDT thống nhất với nhiều ý kiến tham gia thẩm tra, thực tế không có vướng mắc trong quá trình thực hiện liên quan đến nội dung này và việc điều chỉnh trong bối cảnh thời gian còn rất ít như hiện nay là không cần thiết. Mặt khác các Nghị quyết của Quốc hội về giao vốn (cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp) cho các Chương trình mục tiêu quốc gia đã đảm bảocơ sở pháp lý để thực hiện.

(2) Tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình quy định đối tượng Chương trình theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 là: *“Xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, xã hội hoạt động ở địa bàn vùng đặc biệt khó khăn”*.

Trong thực tiễn thực hiện Chương trình, một số đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục, thiết chế văn hóa tiêu biểu, cơ sở y tế… có vai trò quan trọng và trực tiếp tác động đến các chỉ tiêu, mục tiêu của Chương trình như: phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS. Tuy nhiên khi triển khai thực hiện, một số đơn vị sự nghiệp này không nằm trong vùng đồng bào DTTS, địa bàn được quy định trong chủ trương đầu tư, dẫn đến khó khăn trong việc lập, thẩm định kế hoạch, bố trí vốn, thanh quyết toán (Chính phủ đã có bổ sung danh mục cụ thể các đơn vị sự nghiệp kèm theo).

Nhiều ý kiến cho rằng, báo cáo của Chính phủ chưa thật sự làm rõ được sự cần thiết, cấp bách đối với các đối tượng, danh mục đầu tư này. Nội dung về đánh giá tác động chưa thật sự rõ ràng, chưa chỉ rõ được những tác động về thay đổi nguồn vốn, các văn bản phải bổ sung, tính khả thi trong việc tổ chức triển khai thực hiện (nếu được Quốc hội thông qua vào Kỳ họp thứ 7); việc điều chỉnh này có đảm bảo được nguyên tắc của Chương trình đã được Quốc hội thông qua trong Nghị quyết 120/2020/QH14 là “***đầu tư có trọng tâm trọng điểm và bền vững, tậptrung cho các xã, thôn, bản khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất***”.

Có ý kiến cho rằng, Chính phủ cần khẳng định rõ các đối tượng dự định điều chỉnh, bổ sung này có nằm ngoài quy định về chủ trương đầu tư trong Nghị quyết 120/2020/QH14 của Quốc hội hay không? Đồng thời, để Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội có đầy đủ căn cứ xem xét, quyết định, đề nghị Chính phủ bổ sung các phụ lục tính toán kinh phí chi tiết đối với các đối tượng này.

Thường trực HĐDT cho rằng, một số đối tượng không thuộc địa bàn quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội là do liên quan đến việc Chính phủ xác định địa bàn vùng DTTS&MN tại các Quyết định số 33/2020/QĐ-TTgngày 12/11/2020 và Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021về phân định vùng DTTS&MN theo trình độ phát triển;Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 về phê duyệt Chương trình DTTS&MN, trong đó có các dự án, tiểu dự án và danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập nêu trên. Như vậy, đây là vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Chính phủ.

Tuy nhiên, qua rà soát danh mục đầu tư do Chính phủ đề nghị điều chỉnh thấy rằng, một số đối tượng đầu tư không thuộc vùng DTTSU&MN, nhưng có vai trò quan trọng, liên quan, tác động đến mục tiêu đã được quy định tại Nghị quyết 120/2020/QH14, Nghị quyết 88/2019/QH14 và Kết luận 65-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe, bảo tồn văn hóa của đồng bào các DTTS như: một số trường phổ thông dân tộc nội trú, trường dự bị đại học; trung tâm y tế, bệnh viện tuyến huyện… nằm trên địa bàn thành phố, thị trấn. Mặt khác, Quốc hội đã quyết định, bố trí vốn cho các đối tượng nêu trên từ đầu nhiệm kỳ nên việc điều chỉnh sẽ không ảnh hướng đến tổng nguồn vốn và cơ cấu vốn đã phân bổ cho các dự án, tiểu dự án. Vì vậy, việc giao cho Chính phủ thẩm quyền rà soát, điều chỉnh danh mục, làm rõ đối tượng đầu tư để đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các mục tiêu của Chương trình là cần thiết.

***c) Về thời gian và hình thức điều chỉnh***

Về thời gian trình, đa số ý kiến thống nhất với đề xuất của Chính phủ trình Quốc hội xem xét Quyết định tại Kỳ họp gần nhất (tháng 5/2024) là phù hợp trong bối cảnh thời gian thực hiện Chương trình còn rất ít.

Về hình thức điều chỉnh, nhiều ý kiến cho rằng, nếu được Quốc hội đồng ý thì bổ sung nội dung này trong Nghị quyết chung củaKỳ họp. Tuy nhiên có ý kiến cho rằng, do nội dung có liên quan đến điều chỉnh chủ trương đầu tư, nên cần phải ban hành Nghị quyết riêng nếu được Quốc hội quyết định, thông qua.

Thường trực HĐDT cơ bản thống nhất với nhiều ý kiến là trình Quốc hội xem xét quyết định vào Kỳ họp thứ 7 và bổ sung vào nội dungNghị quyết Kỳ họp, không nên ban hành thành nghị quyết riêng. Vì việc điều chỉnh này không ảnh hưởng đến quy mô, cơ cấu vốn đã được Quốc hội giao ngay từ thời gian đầu Chương trình mà chỉ làm rõ, thống nhất về đối tượng thực hiện.

***d) Một số ý kiến khác***

Có ý kiến cho rằng, Chính phủ cân nhắc về sự cần thiết đề nghị Quốc hội điều chỉnh chủ trương đầu tư trong bối cảnh thời gian thực hiện Chương trình chỉ còn hơn 01 năm. Trong khi đótheo thẩm quyền, Chính phủ có thể xem xét điều chỉnh vốn đã bố trí cho các đối tượng nàysang thực hiện cho các đối tượng khác ở vùng khó khăn hơn, nhất là địa bàn các xã ĐBKK, vùng sâu, vùng xa, biên giới; các xã mới hoàn thành Chương trình nông thôn mới ở vùng DTTS; các trường phổ thông bán trú… và điều chỉnh, bổ sung các quyết định liên quan đến phân định vùng DTTS&MN cho phù hợp, sẽ giải quyết cơ bản các vướng mắc này.

Vừa qua Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/1/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có phân cấp cho địa phương quyền điều chỉnh các danh mục dự án, tiểu dự án khó thực hiện hoặc không còn phù hợp sang các dự án khác đang có nhu cầu, cần thiết, bức xúc hơn. Việc điều chỉnh này cần phải ưu tiên các trường phổ thông bán trú, nâng định mức hỗ trợ; phát triển hạ tầng y tế cơ sở, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân, hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất... các vấn đề bức xúc khác ở vùng đặc biệt khó khăn, các xã mới hoàn thành nông thôn mới, mới ra khỏi diện đặc biệt khó khăn.

**3. Kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội**

Ngay sau phiên họp thẩm tra chính thức của HĐDT, Ủy ban Dân tộc được Chính phủ giao chủ trì đã chủ động bổ sung, giải trình làm rõ sự cần thiết, tách riêngbáo cáo đánh giá tác động, rà soát danh mục đầu tư[[7]](#footnote-8) và đã gửi cùng hồ sơ của Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét.

Với tinh thần Quốc hội luôn đồng hành cùng Chính phủ để tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có Chương trình DTTS&MN, Thường trực HĐDT trân trọng đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến chỉ đạo, giao Chính phủ tiếp tụchoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 7 như sau:

***a) Vềnội dung Chính phủ cần bổ sung, hoàn thiện***

*-*Đề nghị Chính phủ bổ sung, báo cáo làm rõ thêm sự cần thiết, tính cấp bách, rà soát danh mục đầu tư, báo cáo đầy đủ các tác động chính sách khi điều chỉnh chủ trương đầu tư và phụ lục vốn đầu tư cho các đối tượng này.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập là các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú đề nghị làm rõ về: (1) quy hoạch, kế hoạch phát triển của đơn vị, cơ sở đó trong hệ thống giáo dục-đào tạo các giai đoạn tiếp theo; (2) Mức độ đáp ứng nhu cầu, hiệu quả mang lại cho đơn vị thụ hưởng và cho đối tượng là đồng bào DTTS. Qua thực tế giám sát 03 Chương trình MTQG cho thấy có thực trạng: tại một số địa phương đã xây dựng xong cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị nhưng có ít người học do địa bàn ưu tiên bị thu hẹp hoặc không còn đối tượng thụ hưởng; hoặc có một số đơn vị, cơ sở đã thực hiện sáp nhập, không còn tên và hoạt động như khi xây dựng Đề án.... Do đó, cần rà soát kỹ lưỡng để thực hiện đúng Nghị quyết số 100/2023/QH15 của Quốc hội, bảo đảm hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn, tránh lãng phí, tiêu cực.

Đối với các đối tượng là các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các DTTS;các trung tâm ý tế, bệnh viện tuyến huyện đề nghị Chính phủ bổ sung, rà soát danh mục đảm bảo đúng mục tiêu của Chương trình.

*-* Bổ sung vào báo cáo, đánh giá làm rõ thêm tính khả thi của việc đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình. Cụ thể, xét theo các dự án thành phần thì mục tiêu *Mức thu nhập của người DTTS tăng trên 02 lần so với năm 2020* cần được làm rõ. Trong Báo cáo, Chính phủ chỉ nêu khái quát về số liệu, không có phân tích các khó khăn, vướng mắc cụ thể từ thực tế nên với tỷ lệ giải ngân đến ngày 30/6/2023 mới đạt khoảng 17% tổng vốn toàn bộ Chương trình giai đoạn 2021-2025 nhưng qua báo cáo có 07 nhóm mục tiêu có thể rà soát được kết quả bước đầu thông qua 24 chỉ tiêu, có 04 nhóm mục tiêu cơ bản hoàn thành (gồm 03 nhóm mục tiêu hoàn thành; 01 nhóm mục tiêu có 4/5 chỉ tiêu đã hoàn thành); 03 nhóm mục tiêu chưa hoàn thành (trong đó có có 09 chỉ tiêu dự báo sẽ sớm hoàn thành.Vì vậy Thường trực HĐDT cho rằng kết quả rà soát chưa bảo đảm cơ sở (cả về quản lý nhà nước và thực tiễn). Chính phủ cần bổ sung, đánh giá thêm về nội dung này để các đại biểu có cơ sở xem xét, thảo luận về mức độ ưu tiên đầu tư Chương trình.

Mặt khác, một số dự án của Chương trình để giải quyết vấn đề cấp bách, bức xúc cho đồng bào như: Nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, hỗ trợ sản xuất…đến nay giải ngân đạt thấp (trong đó có nguyên nhân do định mức quá thấp, không phù hợp), đề nghị Chính phủ báo cáo rõ thêm việc triển khai thực hiện các nội dung này và giải pháp chỉ đạo, tháo gỡ trong thời gian tới.

***b)Về nội dung dự kiến đưa vào Nghị quyết chung của Kỳ họp***

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình, đề nghị Quốc hội xem xét đưa vào Nghị quyết kỳ họp, giao thẩm quyền cho Chính phủ rà soát, điều chỉnh đối tượng, danh mục đầu tư và chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan liên quan khẩn trương điều chỉnh việc phân định vùng DTTS&MN và Quyết định về phê duyệt Chủ trương đầu tư đảm bảo khách quan, khoa học.

Dự kiến nội dung đưa vào Nghị quyết là: *Giao Chính phủ chịu trách nhiệm rà soát, điều chỉnh danh mục đầu tư nằm ngoài địa bàn thực hiện được quy định trong Nghị quyết 120/2020/QH14, bảođảm các nguyên tắc, hiệu quả đầu tư vàmục tiêu của Chương trình; khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản theo thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình.*

Trên đây là báo cáo Thẩm tra của Thường trực HĐDT, kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chỉ đạo.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Chính phủ (để chỉ đạo);- Ủy ban Dân tộc (p/h);- Thường trực HĐDT;- Lưu: HC, DT.- Epas: 30585 | **TM. HỘI ĐỒNG DÂN TỘC****CHỦ TỊCH**(Đã ký)**Y Thanh Hà Niê Kđăm** |

1. Theo dấu công văn đến của Thư viện Quốc hội [↑](#footnote-ref-2)
2. .Thường trực HĐDT, các Ủy ban của quốc hội: Kinh tế; Tài chính, Ngân sách; Văn hóa, Giáo dục. Các bộ, Ngành: Ủy ban Dân tộc; Giáo dục; Văn hóa; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư. Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân các tỉnh: Cao Bằng, Sơn La, Thanh Hóa, Lào Cai. [↑](#footnote-ref-3)
3. Báo cáo số 1404/BC-HĐDT15 ngày 30/01/2024 của Hội đồng Dân tộc về: Báo cáo thẩm tra sơ bộ Tờ trình số 698/TTr – CP của Chính phủ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình DTTS&MN. [↑](#footnote-ref-4)
4. Trình Kỳ họp thứ 7, tháng 5/2024. [↑](#footnote-ref-5)
5. Chính phủ phải gửi hồ sơ trước 60 ngày đến cơ quan chủ quản để thẩm tra”, nếu đủ điều kiện, thấy phù hợp sẽ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đưa vào Chương trình kỳ họp. [↑](#footnote-ref-6)
6. Ủy ban Tài chính Ngân sách (Báo cáo phối hợp thẩm tra số 1951/BC-UBTCNS, ngày 04/4/2024; Ủy ban Xã hội (Báo cáo phối hợp thẩm tra số 2421/BC-UBXH, ngày 03/4/2024) [↑](#footnote-ref-7)
7. Văn bản số 576/UBDT- VPCTMTQG và Báo cáo số 577/BC-UBDT. [↑](#footnote-ref-8)